

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

*Bài 29 - Đức tin quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời ban cho như thế nào?*

*Phần 7 - Linh hồn người tin Chúa phải được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh.*

Trong xã hội loài người sống trên đất này, ngay từ lúc ban đầu, loài người đã biết đặt tên cho con cái mình, cùng đặt tên cho hết thấy những sự mình có và người ta biết công bố chủ quyền những sản nghiệp thuộc về mình cùng biết phân chia sản nghiệp đó cho dòng dõi hậu lai của mình. Bắt đầu từ sự công bố, cho đến việc đánh dấu chủ quyền trên các vùng đất, trên các con vật thuộc về sản nghiệp mình và khi xã hội phát triển rộng ra trên đất này, thì tùy theo điều kiện mà người ta sử dụng các loại vật liệu như giấy tờ, văn bản, hiện vật, hình ảnh cùng việc gắn thiết bị điện tử để tuyên bố chủ quyền những vật thuộc về mình và người ta cũng biết phải sắm sửa khí giới, quân đội riêng để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, hoặc vùng đất, hoặc vùng biển, hoặc tài sản mà họ mình đã có công tạo ra, khai phá, xây dựng, tạo lập nên bằng công sức và trí tuệ của mình.

Hết thấy những sự tranh chấp, chiến tranh để cướp đoạt sản nghiệp của nhau giữa loài người liên quan đến tài sản, vật chất đó đều đến từ ma quỷ, là kẻ đã kích động loài người sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong xác thịt mình, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, khiến người ta quên Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên trời, đất, biển cùng muôn vật sống và có trên đất trên cũng như trong nước và bên dưới đất và chính Đức Chúa Trời là Chúa của muôn vật. Giê-hô-va Đức Chúa Trời cầm quyền trên muôn vật và chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới có quyền ban sản nghiệp của Ngài cho những người nào Ngài muốn mà thôi, vì muôn vật hoặc ở trên trời, hoặc ở trên đất này, từ các vật thấy được đến những vật không thấy được, đều thuộc về Đức Chúa Trời và đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt tên từ trước muôn đời.

**Truyền đạo 6:10: Phạm điều gì có trước thì đã được đặt tên từ lâu rồi; loài người sẽ ra thế nào, thì đã biết từ trước rồi; người không thể cãi trả với Đấng mạnh hơn mình.**

**Ê-phê-sô 3:10-21: Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thế nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trởi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Và, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trởi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyên Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.**

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, như Lời Chúa đã chép rằng, **cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ** (1 Giăng 5:19), nên trong hết thấy mọi nơi nào có loài người ở và sinh sống trên trái đất này, thì người ta đều thấy công việc của ma quỷ hành động trong những kẻ tham muốn quyền lực cai trị, để phát động chiến tranh chiếm đoạt đất đai, vùng biển, thậm chí là những sản phẩm thuộc về trí tuệ loài người tạo ra, và để tự bảo vệ các tài nguyên, các vùng đất, các vùng biển cùng các tài sản thuộc về trí tuệ mà người ta phải chế tạo ra các loại khí giới, từ chính trị, hệ thống luật pháp quốc tế để giải quyết những sự tranh chấp đó.

Những sự tranh chấp đó không chỉ có ở trong thế gian, nghĩa là trong những người không tin có Đức Chúa Trời, mà ngay cả trong những người tin có Đức Chúa Trời và ngay cả trong các tổ chức xưng mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, người ta cũng có sự phân rẽ nhau và người ta cũng tạo cho mình sự vinh hiển riêng, với các danh hiệu, các hệ phái khác nhau kể từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mới được thành lập trong ngày lễ ngũ tuần 32A.D., người ta đã làm như vậy cho đến tận ngày sau rốt này.

**1 Cô-rinh-tô 1:1-13: Phao-lô, theo ý Đức Chúa Trời, được gọi làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Sốt-then, anh em chúng ta, gửi cho Hội thánh Đức Chúa Trời tại thành Cô-rinh-tô, tức là cho những người đã được nên thánh trong Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi làm thánh đồ, lại cho mọi người bất luận ở nơi nào, cầu khẩn Danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Chúa của những người ấy và của**

chúng ta: nguyên xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ! Tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, bởi cố anh em đã được Đức Chúa Trời ban ơn trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì chúng anh em đã được dư dật về mọi điều ban cho, cả lời nói và sự hiểu biết, như lời chứng về Đấng Christ đã được vững bền ở giữa anh em. Anh em đang trông đợi kỳ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta hiện đến, cũng chẳng thiếu một ơn nào. Ngài sẽ khiến anh em được vững bền đến cuối cùng, để khỏi bị quở trách trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài đã gọi anh em được thông công với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta. Hỡi anh em, tôi nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, khuyên anh em hãy đều phải đồng một tiếng nói với nhau, chớ phân rẽ nhau ra, nhưng phải hiệp một ý một lòng cùng nhau. Vì, hỡi anh em, bởi người nhà Cơ-lô-ê, tôi có được tin rằng trong anh em có sự tranh cạnh. Tôi có ý nói rằng trong anh em mỗi người nói như vậy: Ta là môn đồ của Phao-lô; ta là của A-bô-lô, ta là của Sê-pha, ta là của Đấng Christ. Đấng Christ bị phân rẽ ra sao? Có phải Phao-lô đã chịu đóng đinh trên cây thập tự thế cho anh em, hay là anh em đã nhân danh Phao-lô mà chịu phép báp tem sao?

Khi người ta bước đi trên những con đường gập ghềnh, trên những gò đất, trên những tảng đá, qua những bụi gai, qua những hố sâu trên những con đường đó, thì những sự ngăn trở đó không tự di chuyển để khiến người ta vấp ngã, hay là khiến người ta sụp xuống hố sâu, mà chính là người ta phải biết sử dụng con mắt mình để nhìn đường hầu cho cẩn thận bước đi trên đó cho được an toàn. Nếu người nào bị ngã, thì ấy không phải bởi con đường khiến người ấy vấp ngã hay là khiến người ấy rơi xuống hố, mà chính là vì người ấy đã không nhìn đường và không cẩn thận khi bước đi, đã khiến cho người ấy vấp ngã.

Trong cuộc sống thuộc linh của mọi người tin Chúa cũng vậy, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Giô-suê 1:8: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, về việc người ta phải nhận biết trách nhiệm của chính mình khi quyết định noi theo Ngài, đó là người ta phải biết nhìn, phải biết nghe và biết chọn con đường, chọn cửa theo như Lời Chúa đã phán dạy.

**Ma-thi-ơ 7:13-20: Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít. Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiền đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được.**

**1 Phi-e-rơ 2:1-8: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo (sữa nguyên chất của Lời - the sincere milk of the word), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặt dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi.**

Chúng ta hãy để ý về Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, được Ngài sai đi truyền giáo, khi họ trở về vui mừng báo với Chúa về công việc mình.

**Lu-ca 10:16-20: Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bẩy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Này, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người**

**đã ghi trên thiên đàng.**

Hết thấy mọi người nào đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì phải nhận biết trách nhiệm của mình, là tên của linh hồn mình phải được ghi trên thiên đàng, nghĩa là phải được ghi trong sách sự sống của Đức Chúa Trời trên thiên đàng. Vì không phải là khi người ta vừa cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình, thì linh hồn người đó đã được cứu rồi, mà chính linh hồn người đó phải chứng minh sự **tin** của mình vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì chính những công việc của người ấy làm theo Lời Chúa đã phán dạy, sẽ là bằng chứng về sự **tin** của người ấy, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 7:37-38:** Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.

Bản King James version chép câu 38 trên như sau: <sup>38</sup> **He that believeth**<sup>G4100</sup> **on**<sup>G1519</sup> **me, as the scripture**<sup>G1124</sup> **hath said**<sup>G2036</sup>, **out of his belly**<sup>G2836</sup> **shall flow**<sup>G4482</sup> **rivers**<sup>G4215</sup> **of living**<sup>G2198</sup> **water**<sup>G5204</sup>.

Chữ **tin** - **believeth**<sup>G4100</sup> chép trong câu 38 trên, đó là chữ **πίστεύω** - **pisteuo**, số 4100, ra từ chữ **πίστις** - **pistis**, số 4102 và chữ **πείθω** - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin đến, được chứng minh bằng sự giao phó cho, uỷ thác cho, tin cậy vào, tin cách chắc chắn vào, nương cậy vào, trung thành với, làm bạn với, vâng phục, đồng ý với, làm theo uy quyền, bỏn tánh, thanh danh của Đức Chúa Jêsus Christ.*

**Sông nước hằng sống** được chép đây là nói về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh. Lẽ thật còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mà trong Giao-ước cũ, dân Y-sơ-ra-ên gọi Đức Thánh-Linh là **Thần của Đức Giê-Hô-Va**, hoặc **Thần của Đức Chúa Trời**. Khi **sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng** người nào, thì điều đó có nghĩa là linh hồn người đó đã được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, được sở hữu cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **chớ mừng vì các quý phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.** (Lu-ca 10:20).

*Khi nào tên của linh hồn người tin Chúa sẽ được ghi trên thiên đàng ?*

**Khải huyền 2:12-17:** Cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Bết-găm rằng: Đây là Lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn hai lưỡi: Ta biết nơi người ở; đó là ngôi của quý Sa-tan; người đã vưng lòng tôn Danh Ta, không chối đạo Ta; dầu trong những ngày đó, An-ti-ba, kẻ làm chứng trung thành của Ta đã bị giết nơi các người, là nơi Sa-tan ở. Nhưng Ta có điều quả trách người; vì tại đó, người có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, đặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn. Người lại cũng có những kẻ theo đạo Ni-cô-la. Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, Ta sẽ đến mau kíp cùng người, lấy thanh gươm ở miệng Ta mà giao chiến cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Chữ **đạo** Ta - **my faith**<sup>G4100</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ **πίστεύω** - **pisteuo**, số 4100, ra từ chữ **πίστις** - **pistis**, số 4102 và chữ **πείθω** - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin đến, được chứng minh bằng sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự tin cậy vào, sự tin cách chắc chắn vào, sự nương cậy vào, sự trung thành với, sự làm bạn với, sự vâng phục, sự đồng ý với, sự làm theo uy quyền, sống theo bỏn tánh, sống trong thanh danh của Đức Chúa Jêsus Christ.*

Chữ **thắng** - **overcometh**<sup>G3528</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ **νικάω** - **nikao**, số 3528 ra từ chữ **νίκη** - **nike**, số 3529 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chinh phục, khuất phục, thắng thế, chiếm ưu thế, chế ngự, giành chiến thắng, thành công;*

Chữ **hòn sỏi trắng** - **a white stone**<sup>G5586</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ψῆφος** - **psephos**, số 5586 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một viên đá, tiếng phán, sự phán quyết về việc làm tròn bổn phận được giao;*

Sự **thắng** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đây, không nói về việc các môn đồ của Ngài phải thắng ma quỷ, nhưng là sự linh hồn người đó đã giành chiến thắng trong sự cai trị bản ngã của thân thể xác thịt hay chết mình, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về sự **thắng** của Ngài, trước khi Ngài bị người ta đóng đinh

trên cây thập tự.

**Giăng 16:31-33: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Nay, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để Ta lại một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở cùng Ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong Ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi!**

Bản King James version chép câu 33: <sup>33</sup>These <sup>G5023</sup> things I have spoken <sup>G2980</sup> unto you, that in me ye might have <sup>G2192</sup> peace <sup>G1515</sup>. In the world <sup>G2889</sup> ye shall have <sup>G2192</sup> tribulation <sup>G2347</sup>: but be of good cheer <sup>G2293</sup>; I have overcome <sup>G3528</sup> the world <sup>G2889</sup>.

Chữ **thắng - overcometh** <sup>G3528</sup> chép trong câu 33 trên, đó là chữ ΝΙΚΑΩ - **nikao**, số 3528 ra từ chữ ΝΙΚΗ - **nike**, số 3529 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **chinh phục, khuất phục, thắng thế, chiếm ưu thế, chế ngự, giành chiến thắng, thành công;**

Chữ **thế gian - the world** <sup>G2889</sup> chép trong câu 33 trên, đó là chữ ΚΟΣΜΟΣ - **kosmos**, số 2889 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thế gian, loài người xác thịt, trần tục, thiên hạ,**

Đức Chúa Jêsus Christ đã không nói Ngài thắng ma quỷ, vì trước đó, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi.”** (Giăng 12:31).

Khi nói đến **sự phán xét thế gian**, là nói về loài người xác thịt, là thân thể xác thịt của loài người và những linh hồn nào không chịu vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được rao truyền bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời. Còn ma quỷ là kẻ đã bị Đức Chúa Jêsus Christ đánh bại trên thập tự giá và chúng phải bị xua đuổi khỏi những nơi mà chúng đã xâm chiếm.

Ma quỷ đã sử dụng sự lừa dối khiến Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bởi A-đam đã nghe theo lời của Ê-va, mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên ma quỷ đã bắt phục muôn vật trên đất này (thông qua tội lỗi của A-đam - Rô-ma 8:20). Nhưng ma quỷ phải bị xua đuổi khỏi thân thể xác thịt của những người đã tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà vâng phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, nên Ngài thắng thế gian, nghĩa là thắng hơn quyền lực của ma quỷ, vì ma quỷ chỉ cầm quyền trên thân thể xác thịt của những người phạm tội mà thôi.

***Làm thế nào để người tin Chúa có thể vâng giữ và làm theo được Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, khi mà tự Luật pháp của Đức Chúa Trời không thể giúp người ta có sức lực để vâng giữ và làm theo những yêu cầu của Luật pháp?***

**Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (thuộc linh); nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Chữ **nhờ - through** <sup>G1223</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ ΔΙΑ - **dia**, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thông qua, xuyên qua, từ đầu đến cuối, bởi;**

Để có thể hiểu đúng ý nghĩa của chữ **thông qua - through** <sup>G1223</sup> (**không phải nhờ**) này, chúng ta hãy đến với Lời của Đức Chúa Jêsus đã phán:

**Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.**

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải có tâm tình tâm thường như Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài, đã tự bỏ Danh phận Ngài vốn có, là Con một của Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã lấy hình tội tở, để hầu việc Đức Chúa Cha và như vậy, mọi người tin Chúa phải tự bỏ mình đi và phải nhận biết thân phận mình là một tội nhân mà tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời. Mang lấy ách của Chúa Jêsus là trách nhiệm tôn cao Lời Đức Chúa Trời, tôn cao Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, không phải chỉ bởi miệng nói, mà là sự bắt thân thể xác thịt mình vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Học theo Chúa Jêsus là học sự vâng phục mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, như Chúa Jêsus đã phán:

**Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

*Điều gì đã xảy đến với Đức Chúa Jêsus, khi Ngài sống đẹp lòng Đức Chúa Cha?*

**Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặt chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng Lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.**

Đây là lần đầu tiên kể từ khi Đức Chúa Jêsus giáng thế làm người, loài người được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ trên trời cao phán xuống, nói về Con một của Ngài rằng: **Này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, tức là **hiện thân của Lời Đức Chúa Trời**, đến thế gian này để làm chứng về Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về sự Con một của Ngài đã làm đẹp lòng Đức Chúa Cha mọi đàng đó, là Chúa Jêsus đã thật sự làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (**mà dân Y-sơ-ra-ên bóng về linh hồn loài người, theo tiêu chuẩn của ý nghĩa chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ**), vì quyền phép của Luật pháp đó đã gìn giữ Thân, Hồn và Linh Hồn Chúa Jêsus thắng hơn quyền lực của ma quỷ, vì ma quỷ đã không thể cám dỗ, cùng không thể khiến Chúa Jêsus phạm tội, vì thế cho nên khi Chúa Jêsus chịu Giăng báp-tít làm phép báp-tem tại sông Giô-đanh, lúc Chúa Jêsus ra khỏi nước, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Thánh-Linh của Ngài ngự xuống trên Chúa Jêsus. Đó là nguyên tắc thánh dành cho hết thảy những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm được Đức Thánh-Linh ấn chứng cho, như Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được vậy.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa hãy nhớ Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về Ngài rằng:

**Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thế ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.**

Các chữ Ta đã chép ở trên, là nói về Đức Chúa Jêsus, Danh Ngài được xưng là **Lời Đức Chúa Trời**, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và cai trị

muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên từ trước khi sáng thế, cùng muôn vật được Ngài tạo nên trên đất này, mà chữ **ăn, uống** đã chép đó, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (אָכַל - 'akal, số 0398) có nghĩa là: **ăn, uống, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy**. Còn chữ **thịt** mà Chúa Jêsus đã phán về Ngài, là bóng về thân thể của **chiên con** (שֶׁה -seh, số 7716) của Đức Chúa Trời, mà Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng. (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-8).

Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đã đổ ra trên thập tự giá đó là bóng về huyết nho thật, là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho những linh hồn nào đã vì cơ Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà từ bỏ mình đi, để sống cho ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được nên.

**Giăng 12:46-50: Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dạy.**

Các chữ **Lời - the word**<sup>G2889</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự tỏ ra qua lời nói, qua sự công bố, sự tiết lộ ra những sự giấu trong lời đã chép xuống, sự tuôn đổ ra như trút nước;**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ sự mâu nhiệm cho những người nào thật sự tin đến Danh Ngài, không phải chỉ bằng Lời Ngài phán qua môi miệng, nhưng được chứng minh bằng hành động thực tế, như Lời Chúa đã chép: **“Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”**(Lu-ca 22:28-30)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người với một mục đích duy nhất, đó là Ngài tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà để có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường và Ngài đặt loài người (linh hồn) vào trong môi trường đó, để tại môi trường này, tới kỳ đã định, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người. Qua các tiêu chuẩn được chép trong Luật pháp đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn lấy những linh hồn nào yêu mến Luật pháp của Ngài cho được vào trong Nước của Con Ngài và những linh hồn đó sẽ được thấy Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài như thế nào, được chép trong sách Sáng thế ký.

**Sáng thế ký 28:1-5 & 10-22: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nay, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nay, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bất sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. Gia-cốp bèn khấn vái**

**rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhận biết Gia-cốp ngay từ khi người còn nằm trong bụng mẹ, đã có lòng ham muốn được hưởng quyền làm con kế tự cha mình, nên Ngài đã chọn Gia-cốp và khi Gia-cốp đã nghe theo lời mẹ mình, là Rê-be-ca và chịu cha mình, là Y-sác chúc phước cho, để đi đến với La-ban, (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh). Trên con đường đi đến với La-ban, Gia-cốp phải nghỉ đêm tại Bê-tên và tại nơi đó, Đức Giê-Hô-Va đã hiện đến cùng người trong cơn chiêm bao và Đức Giê-Hô-Va đã lập giao ước với người.

Đó là một nguyên tắc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy những người nào kính sợ Đức Giê-Hô-Va và yêu mến Danh Ngài, phải biết rằng, từ trên trời cao, Đức Giê-Hô-Va luôn nhìn xem trong loài người, ai là người yêu mến Danh Ngài, (mà Danh của Đức Giê-Hô-Va được tỏ ra qua Luật pháp thánh khiết của công bình của Ngài) và hết lòng tìm kiếm Ngài, thì mọi điều mà Đức Giê-Hô-Va đã làm cho Gia-cốp, thì Ngài cũng sẽ làm cho những người đó như vậy.

Trong các bài trước (trong loại bài Lẽ thật về đức tin), chúng ta đã thấy công việc của Đức Giê-Hô-Va làm cho linh hồn loài người, mà hết thảy mọi sự mà Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Gia-cốp được cưới hai người vợ, là con gái của La-ban, cùng hai con đò của La-ban, là bóng về sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với linh hồn của người tin Chúa được sở hữu Lẽ thật và Luật pháp văn tự, cùng những ân tứ thuộc về sự sống của linh hồn, để nhờ các ơn đó mà đức tin của linh hồn người tin Chúa được thành lập và biết quản trị những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà gia thêm sự hiểu biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cùng hiểu biết ý nghĩa của Luật pháp văn tự và sanh bông trái cho Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời và khi linh hồn của người tin Chúa đã sanh được các bông trái cho Nước Đức Chúa Trời, thì đó là bằng chứng về linh hồn đó đã được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời và được hưởng quyền kế tự với Đấng Christ.

Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ đối diện với một tiêu chuẩn không thể thiếu đối với linh hồn của người tin Chúa, đó là ***Linh hồn người tin Chúa phải được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh.***

Một nguyên tắc không bao giờ thay đổi của việc xây dựng trong sự sống thuộc thể, đó là người thợ xây phải luôn nhìn vào bản thiết kế của công trình mà người ấy phải hoàn thành, mà tiếp tục làm công việc mình.

Cũng một lẽ đó, ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người tin Chúa phải luôn được thấp sáng, như con mắt của người ta phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh mỗi ngày vậy, vì Lời Đức Chúa Trời được gọi là Đá góc nhà, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững và là con đường dẫn dắt linh hồn người tin Chúa ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Nhưng không phải hết thảy mọi người nào đã cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người ấy sẽ biết áp dụng Lời Đức Chúa Trời vào trong cuộc sống của mình theo Lẽ thật, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong tuyển dân của Ngài, để qua chức vụ thầy tế lễ đã được Đức Giê-Hô-Va lập nên đó, mà Ngài dạy dỗ tuyển dân của Ngài. Nhưng ngay cả trong hàng ngũ những người mang danh là thầy tế lễ (hoặc các danh chức tương đương mà người ta gọi những người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời) cũng không phải hết thảy là những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định và cũng vì những sự yếu đuối và bất toàn của thân thể xác thịt hay chết, mà Lời của Đức Chúa Trời bị hạn chế, thậm chí là bị sai lệch so với nguyên bản của Kinh-Thánh, khiến cho những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chịu sự dắt dẫn của những người đó, không thể nhận lãnh được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, khiến cho linh hồn của những người đó không được sự sống lại và nếu như linh hồn người ta mà không được sự sống lại, thì làm thế nào người đó có thể nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ ?

Ngoài sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã dùng huyết Ngài để chuộc những người thuộc về Ngài, thì không có một người nào có thể hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu kín từ các đời thượng cổ, vì những Lời đó thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho những linh hồn nào xứng đáng với giá cứu chuộc của Ngài. Lẽ thật này đã được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra qua Lời Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha:

**Giăng 17:24-26: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Chữ **thế gian - the world**<sup>G2889</sup> được Chúa Jêsus phán đây, là nói về loài người xác thịt được tạo nên bằng bụi đất và cũng là nói về những người mang danh là người tin Chúa, nhưng linh hồn chưa được tái sinh, chưa được phục hồi sự sống.

Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh ngoài tác dụng làm con đường dẫn linh hồn người tin Chúa đến với Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng cứu chuộc, mà mục đích chính là làm chứng về Lẽ thật, là làm chứng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Tự Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh không tỏ ra những sự mâu nhiệm được giấu bên trong các Lời đó, nhưng Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ tỏ ra những sự mâu nhiệm đó cho những linh hồn nào xứng đáng, mà trong bài chúng ta học đây sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra nguyên tắc làm thế nào để linh hồn của người tin Chúa có thể nhận biết và hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu bên trong các lời văn tự của Kinh-Thánh.

Trở lại với sách Sáng thế ký, là sách do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho Môi-se chép xuống và hết thấy mọi sự đã được chép trong Sáng thế ký, được gọi là tình yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho những linh hồn nào xứng đáng với phần thưởng đó mà thôi.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép *ai là người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu.*

**Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, các chữ Ta được Chúa Jêsus phán đây, là nói về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra những sự mâu nhiệm, còn được gọi là sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ, cho những linh hồn nào yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo Luật pháp đó.

Chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép trong Sáng thế ký, liên quan tới bài chúng ta học hôm nay.

**Sáng thế ký 30:14-21: Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mà còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ủ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đêm đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca. Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn. Kế đó, nàng sanh một con gái, đặt tên là Đì-na.**

Như các bài trước chúng ta đã học và biết *những người con* của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a và Xinh-ba, và bởi Bi-la và tiếp tới là bởi Ra-chên, là những người nữ thuộc về La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, mà danh xưng của *những người con* đó mang ý nghĩa về các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn loài người được tạo nên bởi hơi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Thứ tự những người con của Gia-cốp được sanh ra đó là bóng về trình tự phục hồi sự sống của linh hồn người tin Chúa, như sự phát triển của một thai nhi ở trong lòng mẹ vậy, cùng là trình tự phát triển sau khi đứa trẻ được sanh ra khỏi lòng mẹ vậy. Bắt đầu là chức năng của *sự nhìn (Ru-bên)*, là mắt, tiếp đến là chức năng của *sự nghe (Si-mê-ôn)*, là tai. Khi bộ não của thân thể được phát triển, nghĩa là *đức tin (Lê-vi)* của linh hồn được thiết lập, thì đức tin của linh hồn sẽ tùy theo các thông tin được chuyển đến từ chức năng *nhìn* và chức năng *nghe* mà thực hành chức năng quản trị môi miệng *để nói (Giu-đa)* và đó là bằng chứng về trí tuệ của linh hồn hoạt động bình thường theo các ơn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Đức tin của linh hồn bắt đầu quản lý mọi thứ ơn thuộc linh, là các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn, mà công việc đầu tiên đó là linh hồn sẽ qua đức tin mà sử dụng *môi miệng mình để tôn cao Lời Đức Chúa Trời (Đan và Nép-ta-li)*, tiếp đến là *môi miệng của người tin Chúa biết rải mùi thơm về sự nhận biết Đức Chúa Trời ra khắp chốn (Gát và A-se)*. Linh hồn của người tin Chúa phát triển sự *nhìn (Ru-bên)* mà nhận biết trách nhiệm của linh hồn là phải thi hành chức vụ *làm kẻ truyền giải cho Đức Giê-Hô-Va, để mang Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, để cứu chuộc loài người (Y-sa-ca)*.

Tại điểm này, phần nhiều người tin Chúa, kể cả những người mang danh chức là người giảng Tin-Lành, đều đã cho rằng: *như vậy là đủ và những việc mà người ta đã làm đó là đẹp lòng Đức Chúa Trời!* Nhưng theo tiêu

chuẩn mà Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh về Gia-cốp, là người hình bóng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm cho hết thảy những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để sống cho ý muốn của Đức Chúa Trời được nên, hầu cho linh hồn người ấy được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì **chưa đạt**, vì chỉ khi nào Gia-cốp đã có được mười một con trai và một con gái, còn con trai thứ mười hai (là Bên-gia-min) đang ở trong lòng mẹ, là Ra-chên, thì bấy giờ, khi Gia-cốp thắng được sự thử thách đối với xác thịt mình, thì linh hồn người mới được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên thành Y-sơ-ra-ên, nghĩa là từ địa vị của “**kẻ nắm gót**” mà được trở thành “**người có quyền phép của con vua và sẽ được cai trị như vua**”.

Trở lại với việc Lê-a, con lớn của La-ban, đã sanh cho Gia-cốp con trai thứ năm, là Y-sa-ca, thì người lại sanh tiếp một con trai nữa, là con trai thứ sáu của mình cho Gia-cốp, và cũng là con trai thứ mười của Gia-cốp. Lê-a đặt tên con trai thứ sáu của mình đã sanh cho Gia-cốp, là Sa-bu-lôn.

**Sáng thế ký 30:19-20: Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.**

**Bản King James version chép: <sup>20</sup> And Leah <sup>H3812</sup> said <sup>H559</sup>, God <sup>H430</sup> hath endued <sup>H2064</sup> me with a good <sup>H2896</sup> dowry <sup>H2065</sup>; now <sup>H6471</sup> will my husband <sup>H376</sup> dwell <sup>H2082</sup> with me, because <sup>H3588</sup> I have born <sup>H3205</sup> him six <sup>H8337</sup> sons <sup>H1121</sup>; and she called <sup>H7121</sup> his name <sup>H8034</sup> Zebulun <sup>H2074</sup>.**

Có nghĩa là: **Lê-a nói rằng: Đức Chúa Trời đã ban cho tôi của hồi môn hậu hĩnh, bây giờ chồng tôi sẽ ở cùng tôi, bởi vì tôi đã sanh cho chàng sáu con trai, rồi nàng đặt con trai đó là Sa-bu-lôn.**

Chữ **ban cho** - **endued**<sup>H2064</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ זָבַד - **zabad**, số 2064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ban cho một nguồn vốn dự trữ, sự ban cho, sự tặng cho, mặc cho một chiếc áo;**

Chữ **một vật** - **a good**<sup>H2896</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ טוֹב - **tob**, số 2896 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chứng nhận, sự xác nhận, đem lại lợi ích, của cải, hàng hoá hoặc điều tốt lành;**

Chữ **quý giá** - **dowry**<sup>H2065</sup> chép trong 20 câu trên, đó là chữ זְבֵד - **zebed**, số 2065 ra từ chữ זָבַד - **zabad**, số 2064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ban cho một của hồi môn, sự tài trợ một nguồn vốn, sự ban cho, sự tặng cho, khoác cho một chiếc áo;**

Chữ **Sa-bu-lôn** - **Zebulun**<sup>H2074</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ זְבוּלוֹן - **Zebuwlun**, số 2074 ra từ chữ זָבַל - **zabal**, số 2082 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tôn trọng, sự phấn khởi, sự hào hứng, sự xứng đáng; sẽ ở cùng tôi;**

Ý nghĩa của danh **Sa-bu-lôn** con trai thứ sáu của Lê-a sanh cho Gia-cốp, và là con trai thứ mười của Gia-cốp mang ý nghĩa về phục hồi quyền được **sự tôn trọng, sự nhận biết chân giá trị của tâm linh, điều kiện để được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi** ở trước mặt Đức Chúa Trời, ứng nghiệm Lời Đức Chúa Trời đã phán.

Lê-a là con gái lớn của La-ban, theo Lẽ thật (ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được giải nghĩa bởi Đức Thánh-Linh) thì Lê-a là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời là ý nghĩa của chữ **con lớn** - **the elder**<sup>H1419</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Lời Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời và đại diện cho Danh của Đức Giê-Hô-Va trước các thiên sứ của Đức Chúa Trời, là các tạo vật được tạo nên bởi hơi thở của miệng Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Còn Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, được gọi là **Luật pháp, là mạng lệnh, là các điều răn của Đức Chúa Trời**, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo **Luật pháp** đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời, đó là sự làm chứng về Lẽ thật, được gọi là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, mà Ra-chên là bóng. Tác dụng của Luật pháp văn tự (mà Ra-chên, con nhỏ của La-ban là bóng), so với quyền phép của **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** (mà Lê-a, con lớn của La-ban là bóng) thì không thể so sánh được, vì Lời Chúa chép trong văn tự chỉ có tác dụng khiến cho linh hồn loài người nhận biết

tội lỗi và qua đó mà linh hồn loài người biết tự ghét những sự gian ác làm ra bởi bản ngã của xác thịt mình, là ý nghĩa của chữ **con nhỏ** - **the younger**<sup>H6996</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ **קָטָן** - **qatan**, số 6996 ra từ chữ **קָוַט** - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;**

Khi linh hồn loài người nhận biết trách nhiệm của mình trước những sự tỏ ra của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì qua Luật pháp đó mà linh hồn người ta biết mình phải được phục hồi sự sống thông qua quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Mà để có thể nhận được quyền phép của Lẽ thật thì linh hồn loài người phải đến với Đức Thánh-Linh, mà việc Gia-cốp nhờ được sự dạy dỗ của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, mà Y-sác là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, mà người vâng lời mẹ mà đến với La-ban đó là bóng.

Qua Rê-be-ca mà Gia-cốp biết mình phải đi đến với La-ban, anh của Rê-be-ca, cậu của Gia-cốp, để tại nơi của La-ban mà Gia-cốp nhận được những sự ban cho của La-ban, đó là Gia-cốp được cưới cho mình một người vợ, vì tại nơi mà Y-sác và Rê-be-ca đang sống lúc đó chỉ toàn là dân Ca-na-an mà thôi.

**Sáng thế ký 28:1-5: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.**

Chữ **cưới** - **take**<sup>H3947</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ **לָקַח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cầm lấy, sự giữ lấy, sự chiếm giữ lấy, sự sở hữu lấy, sự giành được cho mình, sự cưới vợ, sự mang theo bên mình, sự nhận lãnh được cho mình;**

Chữ **vợ** - **wife**<sup>H0802</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ **אִשָּׁה** - **'ishshah**, số 0802 ra từ chữ **אִישׁ** - **'iysh**, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người nữ, giống cái, vợ, để tồn tại, để duy trì sự hiện hữu;**

Gia-cốp là bóng về linh hồn của người tin Chúa, còn Ê-sau là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa.

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ (mà thành Giê-ru-sa-lem trên trời là bóng), được gọi là vợ mới của Đấng Christ, là bóng về sự hiệp một của Lời Đức Chúa Trời, vì thông qua người vợ mà người chồng sanh sản ra nhiều con cái thế nào, thì qua Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ (mà thành Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời xuống là bóng) mà nhiều linh hồn được cứu rỗi và được nên thánh và được hiệp làm một với Đấng Christ thể đó.

Tại nơi La-ban mà Gia-cốp nhận biết Ra-chên, nhưng qua La-ban mà Gia-cốp nhận biết Lê-a và nhờ sự ban cho của La-ban mà Gia-cốp có được Xinh-ba và Bi-la, để qua những sự giúp đỡ của Xinh-ba và Bi-la mà Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái từ những sự ban cho La-ban, đó là bóng về linh hồn của người tin Chúa phải đến với Đức Thánh-Linh (La-ban là bóng) và qua Đức Thánh-Linh mà linh hồn người tin Chúa mới nhận biết được rằng, nếu linh hồn người tin Chúa không nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì linh hồn của người ấy không thể sống lại và càng không thể có được những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình và nếu linh hồn của người tin Chúa mà không được sống lại, không thể sanh bông trái cho sự sống thật của linh hồn mình, thì sự tin của người đó sẽ chỉ là xác thịt mà thôi, linh hồn người ấy vẫn phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người (A-đam) từ lúc ban đầu và cũng là mạng lệnh thuộc linh cho hết thủy loài người (linh hồn) ở trên đất này cho đến khi tận thế:

**Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Chữ **sanh sản** - **Be fruitful**<sup>H6509</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **פָּרָה** - **parah**, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy đơm hoa kết trái, hãy sanh sản ra nhiều, hãy ra nhiều trái, ra nhiều quả; Hãy thể hiện**

**sự kết quả, hãy ra nhiều nhánh, hãy sanh ra nhiều cành, hãy gia tăng thêm, hãy lớn thêm;**

Linh hồn của người tin Chúa không thể nhờ cậy vào bất kỳ một công việc gì hay là một tổ chức nào do loài người xác thịt lập ra để nhờ đó mà được nên thánh và sanh ra các bông trái của Đức Thánh-Linh. Nhưng linh hồn của người tin Chúa phải đến với Đức Thánh-Linh, căn cứ theo những sự đã được Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh chỉ dẫn, mà linh hồn đó trực tiếp đến với Đức Thánh-Linh và hết thảy mọi sự mà linh hồn của người đó sẽ được Đức Thánh-Linh dắt dẫn là tùy thuộc vào sự trung tín, tùy thuộc vào sự cứ hăng ở trong Lời của Đức Chúa Trời, mà linh hồn đó được học hỏi sự sống mình, như Gia-cốp đã đến La-ban và người đã trung tín ở trong sự cai trị và ở trong giao ước của người với La-ban, mà Gia-cốp nhận được những sự ban cho của La-ban và qua những sự ban cho đó mà Gia-cốp có được Lê-a và Ra-chên, được Xinh-ba với Bi-la và qua những sự ban cho này, mà Gia-cốp sanh được mười hai con trai và một con gái và Gia-cốp được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên, nghĩa là đổi uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng cho người, thành Y-sơ-ra-ên.

Hết thảy những sự đã xảy đến với Gia-cốp đó là nguyên tắc trải các đời cho sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn của những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Linh hồn người tin Chúa không thể tự sanh trái của Đức Thánh-Linh được, nhưng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của người đó sẽ khiến linh hồn người ấy sanh bông trái, nếu người ấy chịu sự sửa phạt, chịu sự uốn nắn, chịu sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời.

**Hê-bơ-rơ 12:1-11: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi để vác vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội lỗi dường ấy, hầu cho khỏi bị mỗi một sờn lòng. Anh em chống trả với tội ác còn chưa đến nổi đổ huyết; lại đã quên Lời khuyên anh em như khuyên con, rằng: Hỡi con, chớ để người sửa phạt của Chúa, và khi Chúa trách, chớ ngã lòng; Vì Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu, hễ ai mà Ngài nhận làm con, thì cho roi cho vọt. Ví bằng anh em chịu sửa phạt, ấy là Đức Chúa Trời đãi anh em như con, vì có người nào là con mà cha không sửa phạt? Nhưng nếu anh em được khỏi sự sửa phạt mà ai nấy cũng phải chịu, thì anh em là con ngoại tình, chứ không phải con thật. Cha về phần xác sửa phạt, mà chúng ta còn kính sợ thay, huống chi Cha về phần hồn, chúng ta há chẳng càng nên vâng phục lắm để được sự sống sao? Vả, cha về phần xác theo ý mình mà sửa phạt chúng ta tạm thời, nhưng Đức Chúa Trời vì ích cho chúng ta mà sửa phạt, để khiến chúng ta được dự phần trong sự thánh khiết Ngài. Thật các sự sửa phạt lúc đầu coi như một cơ buồn bã, chứ không phải sự vui mừng; nhưng về sau sanh ra bông trái công bình và bình an cho những kẻ đã chịu luyện tập như vậy.**

Như chúng ta đã biết, trong cuộc sống của loài người xác thịt, phần nhiều công việc người ta làm ra, chế tạo ra qua cánh tay của thân thể xác thịt mình, hành động theo sự điều khiển của trí óc mình. Nhưng trong cuộc sống thuộc linh thì hết thảy mọi sự đều được thực hành qua môi miệng, nói ra theo sự cai trị của linh hồn người ấy và như vậy, các lời được nói ra từ môi miệng của người ta, được coi là bông trái của linh hồn người đó.

Hết thảy những người con của Gia-cốp được sanh ra bởi những người vợ của mình, thì bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, là bóng về quyền phép của Lẽ thật khiến cho con **mắt (Ru-bên)**, cái **tai (Si-mê-ôn)**, **đức tin (Lê-vi)** và cái **miệng (Giu-đa)** của linh hồn là bốn chức năng chính để tỏ ra sự sống mình, hay có thể nói ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy được thấp sáng. Đức tin của linh hồn ấy sẽ quản trị hết các chức năng thuộc về linh hồn mình, để tôn cao Lời hăng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và một khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được thấp sáng, thì sự sống của linh hồn đó được bền vững.

**Hê-bơ-rơ 13:8-17: Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi. Anh em chớ để cho mọi thứ đạo lạ đổ dành mình; vì lòng nhờ ân điển được vững bền, ấy là tốt, chớ không phải nhờ đồ ăn, là sự chẳng ích chi cho kẻ làm như vậy. Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đặt đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức**

Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng Danh Ngài ra. Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời. Hãy vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các người ấy, bởi các người ấy tình thức về linh hồn anh em, dường như phải khai trình, hầu cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm xong chức vụ mình, không phàn nàn chi, vì ấy chẳng ích lợi gì cho anh em.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép, khi Lê-a sanh con trai thứ sáu cho Gia-cốp và người đã đặt tên con trai đó là Sa-bu-lôn, thì Lê-a đã nói rằng: **“Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.”** (Sáng thế ký 30:20).

Chúng ta đừng coi đây là lời nói của một người nữ sau khi đã sanh con cho chồng, nhưng hãy nhận biết rằng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến những sự đó được xảy ra theo ý của Ngài.

Lê-a là con lớn của La-ban, và Lê-a là bóng về Lẽ thật, mà Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật (1 Giăng 5:7).

Chính La-ban đã nói với Gia-cốp trong ngày người ra khỏi nhà của La-ban, để đưa vợ con cùng những sự thuộc về mình trở về nhà cha mình, là Y-sác, rằng: **“Các đứa gái này là con của cậu; các đứa trẻ này là trẻ của cậu; các bầy súc vật tức là bầy của cậu, và các vật chi cháu thấy được tức của cậu hết; ngày nay cậu sẽ làm chi được cùng các con gái hay là các cháu cậu đó?”** (Sáng thế ký 31:43)

Lê-a đã nói về sự sanh Sa-bu-lôn đó là một sự ban cho rất quý giá bởi Đức Chúa Trời, vì Gia-cốp sẽ gắn bó với Lê-a. Đây là sự mâu nhiệm nói về mối quan hệ giữa linh hồn loài người với Lẽ thật được khôi phục theo tiêu chuẩn ban đầu của loài người, được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời hằng sống.

Trong xã hội loài người, có những người khi vừa được sanh ra khỏi lòng mẹ đã bị đánh tráo, đã bị chuyển nhầm cho người đã không sanh ra mình và bởi đứa trẻ đó không phải do người đàn bà đó sanh ra, nên nó không giống người chồng của người đàn bà đó và bởi sự khác biệt đó mà số phận của đứa trẻ đó trở nên khốn nạn bởi sự nghi ngờ, mà tự đứa trẻ đó không thể chứng minh được thân phận mình, vì chính nó là nạn nhân trong một gia đình cũng là nạn nhân của một sự nhầm lẫn. Thời gian cứ trôi qua và nếu như gia đình của đứa trẻ đó bỏ công sức tìm kiếm và nhờ pháp luật can thiệp và nhờ các thiết bị y-học, huyết học và di truyền học để điều tra huyết thống mà người ta tìm được cha, mẹ thật của đứa trẻ đó để phục hồi mối quan hệ thật cho đứa trẻ đó, thì bấy giờ những sự nghi ngờ kia mới chấm dứt và khi đứa trẻ đó đã được hội ngộ với cha mẹ ruột của mình, thì nó được hợp pháp kể tự những sự mà cha mẹ nó sẽ ban cho nó.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, có rất nhiều người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình, nhưng sự tin của họ chỉ là niềm tin tôn giáo theo trí khôn của xác thịt, vì những người đó đã không thật sự tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh làm đá góc quý báu cho sự sống mình. Người ta không thể lấy sự thuộc lòng cuốn Kinh-Thánh mà khiến cho linh hồn mình được sự sống lại và được sự sống đời đời. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng sẽ ban cho người ta tùy theo điều lòng người ta ao ước, nên khi Ngài biết sự người ta tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, không phải là để linh hồn người ta được trở nên con cái Đức Chúa Trời theo tiêu chuẩn như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, người ta không muốn đến với Đức Thánh-Linh như Gia-cốp đã đến với La-ban để nhờ những sự ban cho của La-ban mà người được trở thành Y-sơ-ra-ên, người ta không muốn được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ chịu thương khó cho Nước Đức Chúa Trời, người ta không muốn làm kẻ truyền giải để đem sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ đến cho muôn dân trên đất này, người ta không muốn rải mùi thơm của Đức Chúa Jêsus Christ ra khắp chốn, mà người ta tin Chúa chỉ để cho linh hồn mình được thoát khỏi sự chết đời đời nơi hoả ngục mà được sự sống đời đời nơi thiên đàng mà thôi, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không thể ban cho họ những sự thuộc về dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Vì nếu quả thật linh hồn người nào yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ (theo như Lời Chúa Jêsus đã phán), thì linh hồn đó phải tận dụng thời gian khi người ấy đang sống trong thân thể xác thịt này để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh và linh hồn đó phải tìm kiếm cho mình cho được đầy đủ các bằng chứng, để chứng minh rằng: **Tôi thật sự là con của Đức Chúa Trời, không phải bởi tôi nói theo Kinh-Thánh, nhưng là tôi đã sống theo như Lời Chúa đã chép về tôi:**

**Thi-Thiên 40:5-8: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy**

sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Nếu Luật pháp của Đức Chúa Trời được giữ ở trong lòng của người nào thật sự yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ biết và chính Ngài sẽ khiến cho linh hồn người ấy được nhận biết Lẽ thật, như La-ban đã làm cho Gia-cốp vậy. Bấy giờ, quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người ấy được nên thánh và Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn linh hồn người ấy vào trong các Lẽ thật của Ngài, để nhờ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà linh hồn người ấy nhận được của cầm về cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Thánh-Linh sẽ ấn chứng cho linh hồn đó là thuộc về Ngài.

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mục đích của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lẽ thật, là Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Chữ của cầm - *earnest*<sup>G728</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ ἄρραβών - *arrhabon*, số 728 của tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của chữ אַרְבֹּנָן - *arabown*, số 6162 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Của làm tin, vật làm của cầm để bảo đảm cho một điều gì phải được chuộc lại; tài sản được đưa ra để bảo đảm cho phần còn lại, tiền đặt cọc, sự bảo đảm;*

Chữ cơ nghiệp - *inheritance*<sup>G2817</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ κληρονομία - *kleronomia*, số 2817 ra từ chữ κληρονόμος - *kleronomos*, số 2818 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *quyền thừa kế, người thừa kế, người có quyền sở hữu, của cải thuộc về tài sản thừa kế;*

Cho đến tận những ngày sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa và rất nhiều người xưng mình là tôi tớ Chúa với nhiều chức danh trong hàng ngũ những người đứng tại bục giảng với các bài giảng mà người ta gọi là Tin-Lành, nhưng những người đó lại không thật sự có Tin-Lành cho mình, dù môi miệng họ đang nói về Tin-Lành được chép trong Kinh-Thánh. Những người đó chưa được hưởng cơ nghiệp của Đức Chúa Jêsus Christ và họ cũng chưa được thừa kế sản nghiệp của Đức Chúa Jêsus Christ, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, người nào tin Ngài sẽ làm những việc như Ngài đã làm.

***Sản nghiệp mà Đức Chúa Jêsus Christ đã định cho những người sẽ được đồng với Ngài cai trị đó là gì?***

Câu trả lời đó là: ***“Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”*** (Lu-ca 22:28-30)

Kể từ khi Gia-cốp đến với La-ban, người đã chấp nhận giao ước của La-ban và người vâng giữ giao ước đó và người ta đã không thấy Gia-cốp đòi hỏi hay là cầm quyền cai trị trên những người nữ mà La-ban đã gả và ban cho mình, đó là bóng về sự linh hồn của người tin Chúa đã noi theo Đức Thánh-Linh mà vâng phục trọn

vẹn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Từng bước một trong thời gian ở với La-ban, Gia-cốp đã hoàn thành phần trách nhiệm của mình, là chặn bầy mà La-ban đã giao cho mình, là bóng về sự suy giảm và làm theo mọi điều đã chép ở trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà bầy chiên của La-ban đã giao cho Gia-cốp chặn đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh. Phần thưởng cho sự trung tín của Gia-cốp đó là thứ tự những người con của Gia-cốp đã thông qua hai người vợ và hai nàng hầu được ban cho bởi La-ban mà sanh ra đó, là bóng về các chức năng thuộc về người bề trong của Gia-cốp được phục hồi, được tái sanh, bắt đầu là con mắt được mở ra - **sự nhìn (Ru-bên)**, tiếp đến là tai của linh hồn được mở ra mà nghe được (**Si-mê-ôn**), bấy giờ **đức tin** của linh hồn người được thành lập (**Lê-vi**) thông qua sự nghe và từ đó, đức tin của người biết sử dụng môi miệng mình **để nói (Giu-đa)**. Trong suốt thời gian Gia-cốp ở với La-ban, người đã nhờ có một mối quan hệ được duy trì liên tục giữa Gia-cốp với Lê-a và với Xinh-ba, với Bi-la và với Ra-chên mà Gia-cốp sanh được mười hai con trai và một con gái, đó là bóng về nguyên tắc mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của Ngài rằng:

**Giăng 15:1-5: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tía sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được.**

Khi Gia-cốp đã sanh đến người con thứ mười thì trong mười người con đó, thì có tới sáu người con là do Lê-a sanh ra, đó là bóng về quyền phép của Lẽ thật (mà Lê-a, con lớn của La-ban là bóng) khiến linh hồn của Gia-cốp sanh được các bông trái thuộc về sự sống của linh hồn người.

Con trai thứ sáu sanh bởi Lê-a cho Gia-cốp và là con trai thứ mười của Gia-cốp, mang một dấu ấn đặc biệt cho hết thấy những linh hồn nào đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà nhận lãnh cho mình, như Gia-cốp đã nhận được, đó là sự được ấn chứng của Đức Thánh-Linh.

Ấn chứng của Đức Thánh-Linh là sự bảo đảm rằng, kể từ giây phút linh hồn người tin Chúa nhận được ấn chứng này, cho đến khi linh hồn đó được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jê-sus Christ, thì linh hồn ấy sẽ được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước của Ngài, mà sản nghiệp linh hồn người ấy được sở hữu cho công việc của Nước Đức Chúa Trời, đó là của báu Nước Thiên đàng, hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời, tức là những sự mầu nhiệm mà loài người thế gian không thể nhận lãnh được và không thể hiểu được.

**1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jê-sus Christ, và Đức Chúa Jê-sus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chúng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh - spiritual*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh - spiritual*).**

Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ đại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh - spiritual*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh - spiritual*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ.

Chữ ý - **the mind**<sup>G3563</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ VOÛC - **nous**, số 3563 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự hiểu biết, sự tri thức, tâm trí, tình thần, sự suy nghĩ, tư tưởng*;

Hết thấy mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ có, đều thuộc về Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Trời, mà những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và chỉ định vào chức vụ làm tôi tớ cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, ấy là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định từ trước khi sáng thế, vì thế cho nên bất luận người nào mang danh hay là giữ một chức vụ nào do các tổ chức của loài người xác thịt, hay bởi tự ý của người nào mà xưng mình có chức vụ đó, mà không phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, thì linh hồn của những người đó không được ấn chứng của Đức Thánh-Linh, nghĩa không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ấn chứng, nhưng theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì những người đó là quân trộm cướp, bởi vì chính Đức Chúa Jêsus Christ đã không tự lập mình làm thầy tế lễ, nhưng là Đức Chúa Cha lập.

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, Ngài đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và trong các Lời cầu nguyện đó, Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, biết sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha trên hết thấy loài người và trên hết thấy các chức vụ thuộc về kế hoạch cứu chuộc loài người.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế**

gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Chữ **ngắm xem** - **behold**<sup>G2334</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ θεωρέω - **theooreo**, số 2334 của tiếng Hy Lạp, có nghĩa là: **nhận thức được, thấy được, phân biệt được, kinh nghiệm được, nhìn ngắm xem, để ý đến,**

Chúng ta tập trung vào điều có liên quan mật thiết đến bài chúng ta học hôm nay, đó là quyền phép của Lẽ thật khiến cho linh hồn những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước sáng thế để làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, được nên thánh, hầu cho con mắt của những linh hồn đó được thấy những sự mâu nhiệm, được Chúa Jêsus gọi là sự vinh hiển của Ngài (Lời Đức Chúa Trời), mà sự được thấy đây là nói về sự khởi đầu của sự phục hồi sự sống của linh hồn, được bắt đầu qua sự con mắt của người bẽ trong được mở ra, được chiếu sáng bởi quyền phép của Lẽ thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhận lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài, mà làm thành điều đó cho hết thấy những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được hưởng Giao-ước mới, là sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Mục tiêu cuối cùng của sự cứu chuộc, đó là linh hồn của người tin Chúa phải hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ và với Đức Chúa Trời, mà khởi đầu của sự hiệp một này, là sự linh hồn của người tin Chúa phải được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh.

**Giăng 6:26-29: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người tìm Ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con Người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài.**

**Ê-phê-sô 1:11-14: Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mục đích của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời của Lẽ thật, là Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**